TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số : 09/2025/HS-ST
Ngày 25/02/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Phùng Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Văn Thảo.

2. Ông Phạm Thành Quyết.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Trường Danh – Thư ký TAND huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thành – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số: 15/2025/HSST-QĐ ngày 10/01/2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Đình L, sinh năm: 1994, tại: Quảng Nam.

Trú tại: Khu phố 8, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Không.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam;

Con ngoài giá thú của bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1969

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: - Ngày 21/4/2006, bị Công an huyện T phạt cảnh cáo về hành vi "Trộm cắp tài sản";

- Ngày 19/9/2006, bị Công an huyện T đưa vào giáo dục tại xã, phương 06 tháng về hành vi "Trộm cắp tài sản";

- Ngày 13/12/2011, bị Công an quận T, thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản";

Ngày 30/8/2012, bị TAND huyện Đ xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";

Ngày 11/9/2013, bị Công an quận H, thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản";

Ngày 26/12/2013, bị TAND quận H, thành phố Đà Nẵng xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; đến ngày 11/9/2014 thì chấp hành xong.

Hiện bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh Lê Nguyễn Mạnh Đ, sinh năm: 2005 (Đã chết).

Trú tại: Thôn Xuân Lư, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam.

2. Anh Nguyễn Đông P, sinh năm: 1997.

Trú tại: Thôn Thạch Khê, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam.

- Người đại diện hợp pháp:

1. Đại diện hợp pháp cho bị hại Lê Nguyễn Mạnh Đ có bà: Lê Thị K, sinh năm: 1974. Bà Kim ủy quyền cho anh Lê Phạm Thành C, sinh năm: 2000.

Trú tại: Thôn Xuân Lư, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam.

2. Đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Đình L gồm có: bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1969 và anh Võ Văn C1, sinh năm: 1999.

Trú tại: Khu phố 8, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Lê Phạm Mộng Kha, sinh năm: 1999.

Trú tại: Thôn Xuân Lư, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam.

2. Ông Mai Xuân N (Mai Hoàng N), sinh năm: 1967

Trú tại: Khu phố 2, thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

- Người bào chữa:

Bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình L có ông Trần Q, là trợ giúp viên pháp lý – Chi nhánh TGPL số 2 huyện T thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Nam.

(Anh C, ông N, ông Q có mặt; bà C, chị K, anh C1 vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 28/10/2020, Nguyễn Đình L (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô BKS 92H1-000.79 (xe này của ông Mai Xuân N) đi từ thị trấn H ra xã Bình Nguyên, huyện T trên tuyến Quốc lộ 1A theo hướng Tam Kỳ - Đà Nẵng. Khi L đi đến Km 968+100 Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã Bình Nguyên, Thăng Bình, Quảng Nam, đoạn đường thẳng, được trải nhựa tương đối bằng phẳng, giữa đường có dải phân cách bê tông cứng chia đoạn đường thành hai chiều đường xe chạy: Đà Nẵng – Tam Kỳ và ngược lại. Giữa chiều đường có kẻ vạch sơn trắng không liên tục rộng 0m15 chia chiều đường thành hai làn đường, làn bên phải rộng 3m13, làn bên trái rộng 3m31 thì bị cáo tông vào anh Lê Nguyễn Mạnh Đ đang điều khiển xe mô tô BKS 92N9-3500 (xe này của chị Lê Phạm Mộng K) chở theo anh Nguyễn Đông P, lưu thông phía trước ở phần đường bên phải theo hướng Đà Nẵng – Tam Kỳ, gây ra vụ tai nạn giao thông.

Hậu quả: anh Lê Nguyễn Mạnh Đ chết trên đường đưa đi cấp cứu, anh Nguyễn Đông P bị thương nhẹ. Nguyễn Đình L được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Nam điều trị. Hai xe mô tô bị hư hỏng.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 180/GĐPY-PC09 ngày 06/11/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Lê Nguyễn Mạnh Đ chết do sốc chấn thương, suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục, hậu quả của đa chấn thương (chấn thương ngực kín, chấn thương sọ não).

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 212/KLTTCT-TTPY ngày 09/4/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận tổng tỉ lệ thương tích trên cơ thể của Nguyễn Đình L là 92%.

Tại Bản kết luận giám định số: 1546/ KLGĐ, ngày 27/8/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Trung đối với bị can Nguyễn Đình L:

- Trước, tại thời điểm phạm tội:

+ Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Sức khỏe tâm thần bình thường.

+ Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

- Sau thời điểm phạm tội và thời điểm hiện tại:

+ Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Hội chứng sau chấn động não, mức độ suy não chấn thương (F07.2); Động kinh cơn lớn (G40).

+ Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 38KL-HĐĐG ngày 12/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện T, kết luận: xe mô tô BKS 92H1-00079 bị hư hỏng trị giá 792.000 đồng, xe mô tô BKS 92N9-3500 bị hư hỏng trị giá 379.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 75/CT-VKSHS-TB ngày 20/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình L, về tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đình L khai bị cáo không còn nhớ sự việc xảy ra. Bị cáo có biết là có xảy ra tai nạn giao thông.

Đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp cho bị hại anh Lê Phạm có ý kiến: Khi tai nạn xảy ra gia đình anh không hay biết. Em trai của anh lúc đó tự lấy xe máy của chị K đi đã mấy ngày không về nhà. Hiện nay bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình. Anh đại diện cho bị hại không yêu cầu về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì anh nhận thấy hiện nay bị cáo không còn khả năng gây nguy hiểm cho xã hội nên đề nghị cho bị cáo hưởng án treo.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo ông Trần Q trình bày: Về tội danh thống nhất như Viện kiểm sát. Về dân sự đã bồi thường xong và bị hại cũng xin giảm nhẹ. Hiện nay bị cáo cũng bị thương tích rất nặng và hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát trong phần luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo L có nhân thân không tốt. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Bị hại đã bãi nại về dân sự và xin giảm nhẹ đối với bị cáo. Bị hại có phần lỗi khi chưa đủ tuổi điều khiển xe không đúng quy định. Tuy nhiên lỗi chính vẫn là do bị cáo lưu hành không đúng quy định. Tại Bản kết luận giám định số: 1546/ KLGĐ, ngày 27/8/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Trung đối với bị can Nguyễn Đình L:

- Trước, tại thời điểm phạm tội:

+ Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Sức khỏe tâm thần bình thường.

+ Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

- Sau thời điểm phạm tội và thời điểm hiện tại:

+ Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Hội chứng sau chấn động não, mức độ suy não chấn thương (F07.2); Động kinh cơn lớn (G40).

+ Kết luận về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 55 và Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Đình L, phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đình L từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đến 60 tháng.

Vật chứng vụ án: Cơ quan CSĐT Công an huyện T thu giữ một xe mô tô BKS 92H1-000.79 và một xe mô BKS 92N9-3500. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã trả lại hai xe mô tô trên cho các chủ sở hữu hợp pháp.

Về dân sự: Sau tai nạn bị cáo đã bồi thường cho bị hại và bị hại đã bãi nại về dân sự và xin miễn trách nhiệm hình sự đối với Lân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Các căn cứ xem xét, đánh giá về tội danh và khung hình phạt:

- Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các chứng khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án là phù hợp.

- Căn cứ vào bản kết luận giám định pháp y tử thi số 180/GĐPY-PC09 ngày 06/11/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Lê Nguyễn Mạnh Đ chết do sốc chấn thương, suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục, hậu quả của đa chấn thương (chấn thương ngực kín, chấn thương sọ não).

- Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 38KL-HĐĐG ngày 12/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện T, kết luận: xe mô tô BKS 92H1-00079 bị hư hỏng trị giá 792.000 đồng, xe mô tô BKS 92N9-3500 bị hư hỏng trị giá 379.000 đồng.

Hội đồng xét xử nhận định: Vào khoảng 18 giờ ngày 28/10/2020, tại Km 968+100 Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã Bình Nguyên, Thăng Bình, Quảng Nam, Nguyễn Đình L (chưa có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô BKS 92H1-000.79 trên Quốc lộ 1A ở phần đường hướng Đà Nẵng – Tam Kỳ từ Hà Lam ra xã Bình Nguyên bên trái đường thì tông vào anh Lê Nguyễn Mạnh Đ đang điều khiển xe mô tô BKS 92N9-3500 chở theo anh Nguyễn Đông P lưu thông theo hướng Đà

Nẵng – Tam Kỳ bên phải đường gây ra vụ tai nạn giao thông. Hậu quả anh Lê Nguyễn Mạnh Đ chết trên đường đưa đi cấp cứu.

Xác định nhân chính của vụ tai nạn giao thông là do bị cáo điều khiển xe ô tô lưu hành không đúng phần đường quy định dẫn đến vụ tai nạn làm anh Đức chết.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Đình L đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của công dân được pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo tại thời điểm phạm tội là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo là người đủ độ tuổi để chịu trách nhiệm hình sự với mọi tội phạm do mình gây ra. Nhưng do bị cáo không tuân thủ đúng quy định pháp luật khi tham gia giao thông. Bị cáo điều khiển xe lưu hành không đúng phần đường quy định nên gây ra vụ tại nạn giao thông làm chết anh Đức, gây nên nỗi mất mát đâu thương cho gia đình bị hại. Tuy nhiên, trong vụ án này, bị hại Đức cũng có một phần lỗi khi chưa đủ tuổi điều khiển xe mô tô 110cm^3. Nhưng xác định lỗi chính vẫn thuộc về bị cáo Lân. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt nghiêm minh với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo.

- Xét nhân thân của bị cáo Nguyễn Đình L xuất thân là người dân lao động, có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn. Bản thân bị cáo chưa có vợ, con, mẹ bị tai biến. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã bồi thường xong phần dân sự, gia đình bị hại bãi nại về trách nhiệm dân sự và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Sau tai nạn, bản thân bị cáo bị thương tích tỷ lệ 92% và hiện nay bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức, khả năng điều chỉnh hành vi. Do vậy, Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của Viện kiểm sát và người bào chữa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo tuy có nhân thân không tốt nhưng bị cáo nhiều tình tiết giảm nhẹ và bị hại cũng có phần lỗi. Theo kết luận theo tiêu chuẩn y học hiện nay bị cáo bị: Hội chứng sau chấn động não, mức độ suy não chấn thương (F07.2); Động kinh cơn lớn (G40). Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa, đại diện cho bị hại không cần phải cách ly bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo là cũng có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội sau này.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại. Gia đình bị hại đã bãi nại và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với bị hại Nguyễn Đông P không có yêu cầu nên không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện T thu giữ một xe mô tô BKS 92H1-000.79 và một xe mô BKS 92N9-3500. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã trả lại hai xe mô tô trên cho các chủ sở hữu hợp ông Mai Xuân N và chị Lê Phạm Mộng Kha. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Biện pháp ngăn chặn: Tiếp tục áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đối với bị cáo Nguyễn Đình L trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án 25/02/2025.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

[8] Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại, người liên quan, người bào chữa được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình L, phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 260; Các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Đình L 03** (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **05** (Năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 25/02/2025.

Giao bị cáo Nguyễn Đình L cho UBND thị trấn H, huyện T, tỉnh Quảng Nam giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Lân được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

* Về biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 123; Điều 326; Điều 327 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn: "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đối với bị cáo Nguyễn Đình L trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án 13/12/2024.

* Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại, người liên quan, người bào chữa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ để xin Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS;.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký tên và đóng dấu)

Đặng Phùng Thành